

Ngày	22,400 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.2%	-7.4%	-17.0%

2024		
ROE	3.4%	+/- YoY ▼ 4.6%

Q4/24			
DT thuần	2,124	QoQ ▲ 656 ▲ 44.7%	YoY ▼ 63.0 ▼ 2.9%
	tỷ VNĐ		

2024		
DT thuần	6,932	YoY ▼ 1,029 ▼ 12.9%
	tỷ VNĐ	

Q4/24			
LN gộp	243	QoQ ▲ 84.0 ▲ 52.9%	YoY ▼ 1.00 ▼ 0.4%
	tỷ VNĐ		

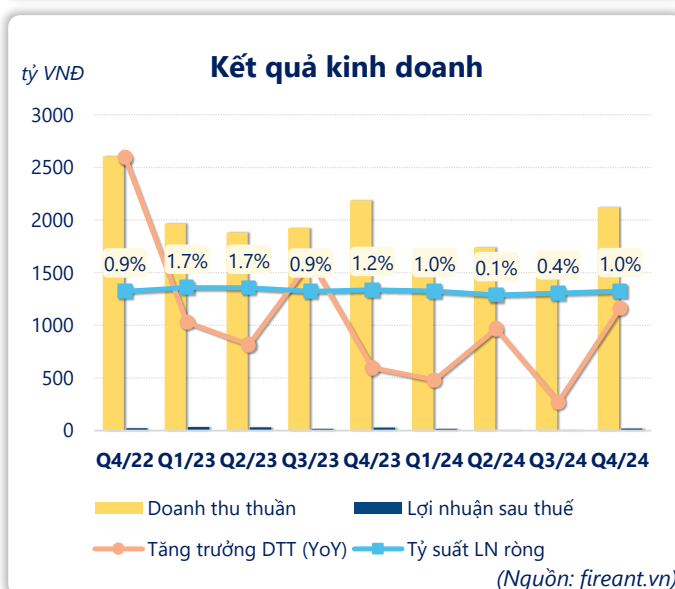
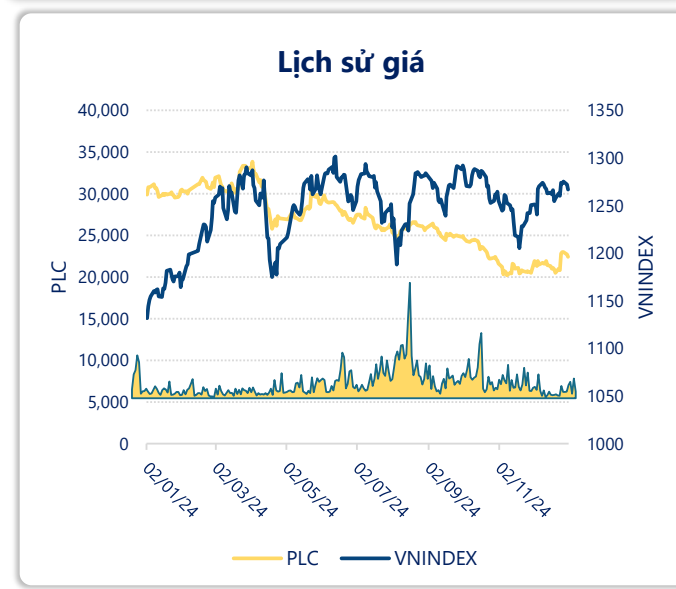
2024		
LN gộp	823	YoY ▼ 148 ▼ 15.3%
	tỷ VNĐ	

Q4/24			
LN thuần	26.8	QoQ ▲ 14.5 ▲ 118%	YoY ▼ 11.9 ▼ 30.6%
	tỷ VNĐ		

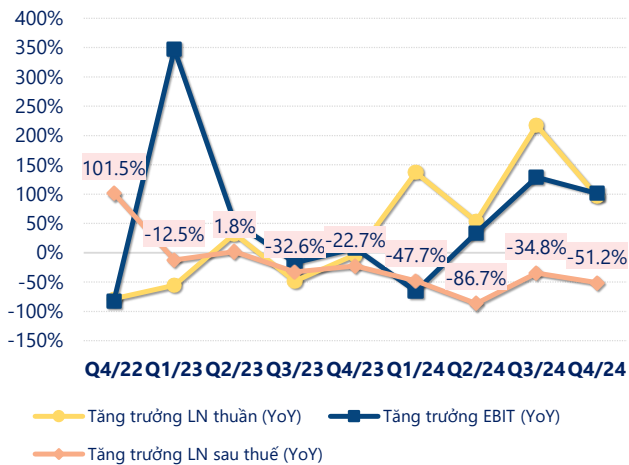
2024		
LN thuần	65.1	YoY ▼ 74.9 ▼ 53.6%
	tỷ VNĐ	

Q4/24			
LN sau thuế	20.3	QoQ ▲ 13.7 ▲ 207%	YoY ▼ 6.20 ▼ 23.5%
	tỷ VNĐ		

2024		
LN sau thuế	43.2	YoY ▼ 58.8 ▼ 57.6%
	tỷ VNĐ	

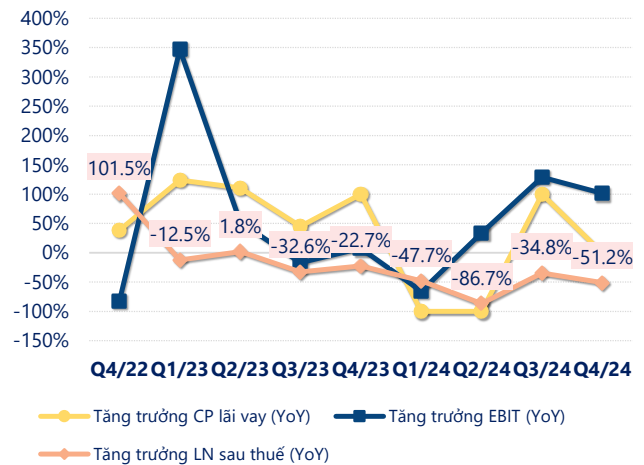


Tăng trưởng lợi nhuận



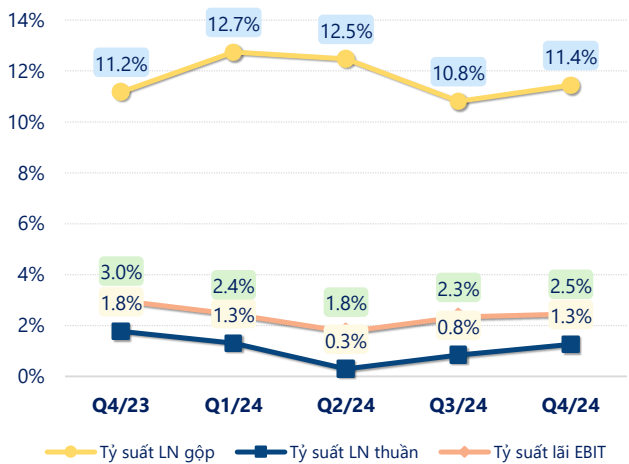
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



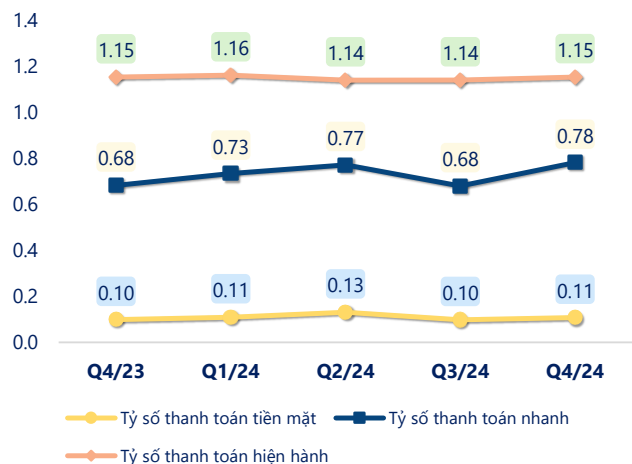
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



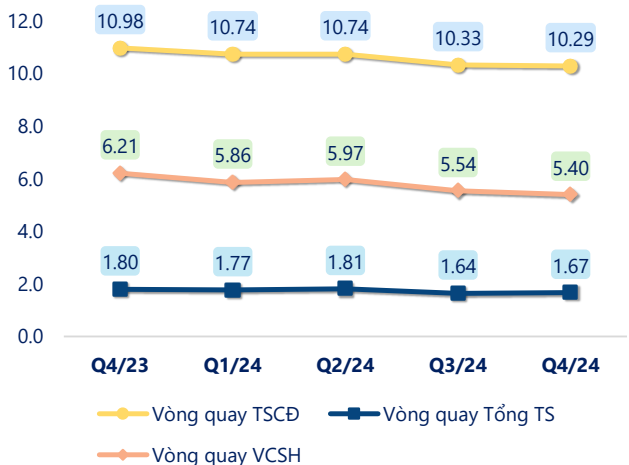
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



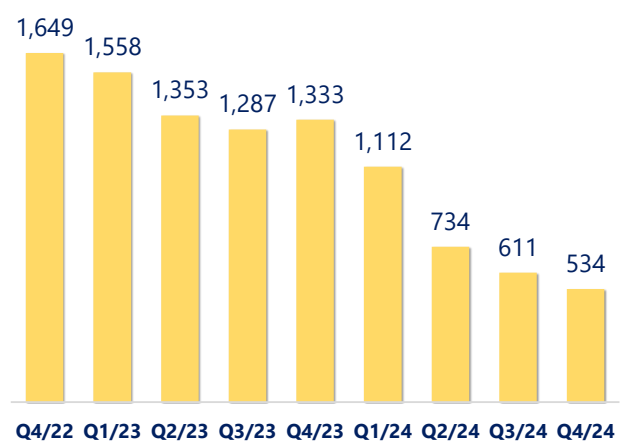
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,124	2,187	-2.9%	6,932	7,961	-12.9%
Giá vốn hàng bán	1,881	1,942	-3.1%	6,109	6,990	-12.6%
Lợi nhuận gộp	243	244	-0.4%	823	971	-15.3%
Doanh thu HĐTC	2.86	16.9	-83.1%	55.7	76.2	-26.9%
Chi phí TC	36.0	30.8	17.0%	131	156	-16.0%
Chi phí lãi vay	22.5	24.9	-9.8%	85.6	117	-27.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	-1.70	100%
Chi phí bán hàng	176	153	15.1%	572	590	-3.0%
Chi phí QLDN	7.00	38.5	-81.8%	111	160	-30.7%
LN thuần từ HĐKD	26.8	38.7	-30.6%	65.1	140	-53.6%
Lợi nhuận khác	2.83	1.45	94.9%	5.12	0.91	464%
LN trước thuế	29.7	40.1	-26.0%	70.2	141	-50.2%
Lợi nhuận sau thuế	20.3	26.5	-23.5%	43.2	102	-57.6%
LNST của CĐ cty mẹ	20.3	26.5	-23.5%	43.2	102	-57.6%

(Nguồn: fireant.vn)

